

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày 26-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Duyên và ông Hà Minh Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Minh Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/HSST-QĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Thùy D**, sinh năm 1993 tại huyện T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Lê Thị N, sinh năm 1967; chồng tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 (đã ly hôn), có 01 người con chung năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện An Biên từ ngày 06/4/2021 đến ngày 15/4/2021 cho áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt

- Người làm chứng:

+ Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1987. Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp X, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

+ Trần Thùy A, sinh năm 1994. Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp T, xã N, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

+ Trần T, sinh năm 2001. Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

+ Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1987. Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp A, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

+ Phạm Thị H, sinh năm 1996. Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

+ Viên Tấn V, sinh năm 1989. Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 06/4/2021, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Hình sự, Kinh tế và Ma túy Công an huyện An Biên phối hợp cùng Công an xã Hưng Yên, kiểm tra nhà trọ Anh Minh thuộc ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên phát hiện và bắt quả tang Ngô Thùy D và thu giữ của D: 01 (một) hộp giấy bìa carton, màu nâu, bên trong có 01 (một) hộp giấy màu nâu đen, bên trong có 01 (một) tờ giấy bạc mệnh giá 2.000đ được cuộn tròn, bên trong tờ giấy bạc có chứa 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu vàng gold, phía sau có in dòng chữ OPPO, số loại RENO 5, số IMEI 1 865545056200196; IMEI 2: 865545056200908; 01 (một) sim điện thoại số sim 0886551272; số IMEI 89840200010956456248.

Qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Thùy D, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện An Biên thu giữ và lập biên bản gồm:

+ 01 (một) bịch nylon kích thước 5,6cm x 4cm bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy.

+ 01 (một) bịch nylon viền đỏ, kích thước 5,6cm x 4cm bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy.

+ 02 (hai) nỏ thủy tinh bên trong bắm dính chất màu trắng nghi là ma túy.

+ 01 (một) bình dùng để sử dụng ma túy thân bằng thủy tinh, cổ bằng nhựa, nắp đậy màu xanh được khoan 02 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh, kích thước bình cao 09cm, phần thủy tinh đáy rộng 2,5cm, nắp đường kính 2,8cm, phần thủy tinh cao 05cm.

+ 01 (một) bình dùng để sử dụng ma túy, thân bằng thủy tinh, cổ và nắp bằng nhựa, nắp màu đen được khoan 02 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh, kích thước bình cao 11cm, đáy rộng 2,3cm, phần thủy tinh cao 5cm, nắp có đường kính 3cm.

+ 06 (sáu) ống thủy tinh trong suốt hình trụ tròn rỗng, chiều dài từng ống cụ thể như sau: 02 (hai) ống dài 20cm; 01 (một) ống dài 19,2cm; 01 (một) ống dài 19,8cm; 01 (một) ống dài 19,5cm; 01 (một) ống dài 18,5cm.

Quá trình điều tra Ngô Thùy D khai nhận: Thông qua quen biết, D được người tên U (không rõ nhân thân) ở ấp K, xã T cung cấp ma túy nhưng không lấy tiền, khi có ma túy D bán lại kiếm lời và chiết ra để sử dụng. Vào khoảng 11 giờ ngày 06/4/2021, trong lúc đang đứng trước cổng nhà trọ Anh Minh thuộc ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên, huyện An Biên chờ bán ma túy (đã có hẹn trước) thì bị lực lượng Công an bắt và thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

Ngoài ra, Ngô Thùy D còn khai nhận đối với 02 (hai) nỏ thủy tinh và 06 (sáu) ống thủy tinh Công an thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở D cũng là người tên U (không rõ nhân thân) ở ấp K, xã T khi cung cấp ma túy cho D đã cho D. Khi U đưa

các ống thủy tinh cho D không nói mục đích ống thủy tinh để làm gì và D cũng không rõ các ống thủy tinh trên dùng vào mục đích gì nên D cất giữ đến khi bị bắt.

Ngoài lần phạm tội nêu trên, trong thời gian từ tháng 02/2021 cho đến ngày bị bắt, Ngô Thùy D còn thực hiện 25 (hai mươi lăm) lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện gồm: Bán cho Trần Thùy A (T) 03 lần mỗi lần 100.000đ; Nguyễn Thị Thúy N (T) 03 lần mỗi lần 200.000đ; Phạm Thị H (N) 04 lần mỗi lần 100.000đ; Trần T (T) 05 lần mỗi lần 200.000đ, Viên Tấn V 05 lần mỗi lần từ 200.000đ đến 300.000đ; Nguyễn Kim T 05 lần mỗi lần 200.000đ.

Tại bản kết luận giám định số: 359/KL-KTHS ngày 09/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

Mẫu 01: Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6513 gam.

Mẫu 02:

+ Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5179 gam.

+ Các hạt tinh thể rắn, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) nỏ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1502 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) hộp giấy bìa carton, màu nâu, bên trong có 01 (một) hộp giấy màu nâu đen, bên trong có 01 (một) tờ giấy bạc mệnh giá 2.000đ được cuộn tròn, bên trong tờ giấy bạc có chứa 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu vàng gold, phía sau có in dòng chữ OPPO, số loại RENO 5, số IMEI 1 865545056200196; IMEI 2: 865545056200908; 01 (một) sim điện thoại số sim 0886551272: số IMEI 89840200010956456248; 01 (một) bịch nylon kích thước 5,6cm x 4cm bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy; 01 (một) bịch nylon viền đỏ, kích thước 5,6cm x 4cm bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất; 02 (hai) nỏ thủy tinh bên trong bám dính chất màu trắng; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy thân bằng thủy tinh, cổ bằng nhựa, nắp đậy màu xanh được khoan 02 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh, kích thước bình cao 09cm, phần thủy tinh đáy rộng 2,5cm, nắp đường kính 2,8cm, phần thủy tinh cao 05cm; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, thân bằng thủy tinh, cổ và nắp bằng nhựa, nắp màu đen được khoan 02 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh, kích thước bình cao 11cm, đáy rộng 2,3cm, phần thủy tinh cao 5cm, nắp có đường kính 3cm; 06 (sáu) ống thủy tinh trong suốt hình trụ tròn rỗng, chiều dài từng ống cụ thể như sau: 02 (hai) ống dài 20cm; 01 (một)

ống dài 19,2cm; 01 (một) ống dài 19,8cm; 01 (một) ống dài 19,5cm; 01 (một) ống dài 18,5cm.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSHAB ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Ngô Thùy D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, đề nghị tuyên bố bị cáo Ngô Thùy D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên xử bị cáo Ngô Thùy D từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên xử bị cáo Ngô Thùy D từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 4.550.000đ để sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu vàng gold, phía sau có in dòng chữ OPPO, số loại RENO 5, số IMEI 1 865545056200196; IMEI 2: 865545056200908; 01 (một) sim điện thoại số sim 0886551272: số IMEI 89840200010956456248.

- Tịch thu, tiêu hủy: các chất ma túy đã được thu giữ, 02 (hai) nỏ thủy tinh, 02 (hai) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, 06 (sáu) ống thủy tinh.

Theo lệnh nhập kho vật chứng số: 13 ngày 14/4/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Biên.

Bị cáo Ngô Thùy D trình bày: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt vì còn mẹ già và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi thực hiện tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa đã làm rõ:

Do muốn tiền để tiêu xài và có ma túy để sử dụng, sau khi nhận ma túy từ đối tượng U (không rõ nhân thân), Ngô Thùy D đã chiết ma túy ra để sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác. Từ tháng 02/2021 đến ngày bị bắt, D đã bán ma túy cho nhiều người gồm: Trần Thùy A (T) 03 lần mỗi lần 100.000đ, tổng cộng với số tiền là 300.000đ; Nguyễn Kim T 05 lần mỗi lần 200.000đ, tổng cộng với số tiền là 1.000.000đ; Trần T (T) 05 lần mỗi lần 200.000đ, tổng cộng với số tiền là 1.000.000đ; Phạm Thị H (N) 04 lần mỗi lần 100.000đ, tổng cộng với số tiền là 400.000đ; Nguyễn Thị Thúy N (T) 03 lần mỗi lần 200.000đ, tổng cộng với số tiền là 600.000đ; Viên Tấn V 05 lần mỗi lần từ 200.000đ đến 300.000đ, tổng cộng với số tiền khoảng 1.250.000đ. Tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 4.550.000đ, bị cáo sử dụng tiền xài cá nhân. Ngày 06/4/2021 thì bị bắt quả tang khi chuẩn bị giao ma túy cho người mua, thu giữ trên người bị cáo 01 (một) hộp carton, màu nâu, kích thước 12cm x 07cm x 08cm, bên trong có 01 (một) hộp giấy màu nâu-đen kích thước 11,7cm x 1,8cm x 1,8cm bên trong có 01 (một) tờ giấy bạc mệnh giá 2.000đ được cuộn tròn, các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon theo Kết luận giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6513 gam. Tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Biên còn phát hiện và thu giữ: 01 (một) bịch nylon kích thước 5,6cm x 4cm bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất và 01 (một) bịch nylon viền đỏ, kích thước 5,6cm x 4cm bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất theo Kết luận giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5179 gam; 02 (hai) nỏ thủy tinh bên trong bám dính chất màu trắng theo Kết luận giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1502 gam do bị cáo sử dụng một mình còn dư lại. Ngoài ra, còn thu giữ các vật chứng có liên quan khác.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên truy tố bị cáo Ngô Thùy D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251

của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc mua bán ma túy và tàng trữ trái ma túy để sử dụng là hành vi pháp luật cấm và vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì hám lời, ham chơi, đua đòi mà bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng trái phép và đã bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện. Bị cáo biết rõ tác hại của việc sử dụng trái phép sẽ gây ra nhiều hệ lụy cho xã hội, gây ảnh hưởng sức khỏe, kinh tế, còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác, làm mất an ninh trật tự xã hội và bất bình trong nhân dân... Do đó, cần xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả bị cáo đã gây ra để bị cáo có đủ thời gian cải tạo, học tập trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho những người khác có ý định tương tự như bị cáo.

Đối với hành vi tàng trữ 02 (hai) nỏ thủy tinh và 06 (sáu) ống thủy tinh của Ngô Thùy D chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Biên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với các đối tượng: Viên Tấn V, Nguyễn Kim T, Phạm Thị H (N), Trần T (T), Trần Thùy A (T), Nguyễn Thị Thúy N (T) là người mua ma túy của Ngô Thùy D, Cơ quan Điều tra Công an huyện An Biên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Riêng đối tượng U đã cung cấp ma túy cho bị cáo Dương, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra biết ăn năn hối cải; khi phạm tội bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên cần áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo.

Riêng đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo tự thú các lần bán ma túy trước đó nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, đối với hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng phù hợp theo quy định đồng thời cũng đủ răn đe đối với bị cáo.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy:

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 4.550.000đ để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu vàng gold, phía sau có in dòng chữ OPPO, số loại RENO 5, số IMEI 1 865545056200196; IMEI 2: 865545056200908; 01 (một) sim điện thoại số sim 0886551272: số IMEI 89840200010956456248.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Thái Thanh Thủy, người chứng kiến Nguyễn Văn Đủ, có hình dấu tròn đỏ ghi chữ Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật, vụ số 259/2021/Mẫu 01. Theo Kết luận Giám định số 359/KL-KTHS, ngày 09/4/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong phong bì chứa trong 01 (một) hộp carton, màu nâu, kích thước 12cm x 07cm x 08cm, có các chữ ký ghi rõ họ tên: Ngô Thùy Dương, Trần Vũ Linh, Huỳnh Văn Chiến và các hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang”, bên trong có 01 (một) hộp giấy màu nâu-đen kích thước 11,7cm x 1,8cm x 1,8cm bên trong có 01 (một) tờ giấy bạc mệnh giá 2.000 đồng được cuộn tròn, các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6513 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,6281 gam và bao đựng gói mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 359/2021/Mẫu 01.

+ 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Thái Thanh Thủy, người chứng kiến Nguyễn Văn Đủ, có hình dấu tròn đỏ ghi chữ Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật, vụ số 259/2021/Mẫu 02. Theo Kết luận Giám định số 359/KL-KTHS, ngày 09/4/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong phong bì chứa các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5179 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định của 02 (hai) bịch nylon có khối lượng là 0,4884 gam; các hạt tinh thể rắn, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) nỏ thủy tinh gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1502 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định của 01 (một) nỏ thủy tinh có khối lượng là 0,0663 gam; mẫu trong 01 (một) nỏ thủy tinh đã dùng hết cho giám định và bao đựng gói mẫu và 02 (hai) nỏ thủy tinh được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 359/2021/Mẫu 02.

+ 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy thân bằng thủy tinh, cổ bằng

nhựa, nắp đáy màu xanh được khoan 02 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh, kích thước bình cao 09cm, phần thủy tinh đáy rộng 2,5cm, nắp đường kính 2,8cm, phần thủy tinh cao 05cm; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, thân bằng thủy tinh, cổ và nắp bằng nhựa, nắp màu đen được khoan 02 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh, kích thước bình cao 11cm, đáy rộng 2,3cm, phần thủy tinh cao 5cm, nắp có đường kính 3cm; 06 (sáu) ống thủy tinh trong suốt hình trụ tròn rỗng, chiều dài từng ống cụ thể như sau: 02 (hai) ống dài 20cm; 01 (một) ống dài 19,2cm; 01 (một) ống dài 19,8cm; 01 (một) ống dài 19,5cm; 01 (một) ống dài 18,5cm.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở chấp nhận như đã nhận định.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Ngô Thùy D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Ngô Thùy D 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Ngô Thùy D 06 (sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Ngô Thùy D phải chấp hành 07 (bảy) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án; được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 06/4/2021 đến ngày 15/4/2021.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 4.550.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu vàng gold, phía sau có in dòng chữ OPPO, số loại RENO 5, số IMEI 1 865545056200196; IMEI 2: 865545056200908; 01 (một) sim điện thoại số sim 0886551272; số IMEI 89840200010956456248.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định

viên Thái Thanh Thủy, người chứng kiến Nguyễn Văn Đủ, có hình dấu tròn đỏ ghi chữ Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật, vụ số 259/2021/Mẫu 01. Theo Kết luận Giám định số 359/KL-KTHS, ngày 09/4/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong phong bì chứa các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) hộp carton, màu nâu, kích thước 12cm x 07cm x 08cm, có các chữ ký ghi rõ họ tên: Ngô Thùy Dương, Trần Vũ Linh, Huỳnh Văn Chiến và các hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang”, bên trong có 01 (một) hộp giấy màu nâu-đen kích thước 11,7cm x 1,8cm x 1,8cm bên trong có 01 (một) tờ giấy bạc mệnh giá 2.000 đồng được cuộn tròn, các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6513 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,6281 gam và bao đựng gói mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 359/2021/Mẫu 01.

+ 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Thái Thanh Thủy, người chứng kiến Nguyễn Văn Đủ, có hình dấu tròn đỏ ghi chữ Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật, vụ số 259/2021/Mẫu 02. Theo Kết luận Giám định số 359/KL-KTHS, ngày 09/4/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong phong bì chứa các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5179 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định của 02 (hai) bịch nylon có khối lượng là 0,4884 gam; các hạt tinh thể rắn, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) nỏ thủy tinh gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1502 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định của 01 (một) nỏ thủy tinh có khối lượng là 0,0663 gam; mẫu trong 01 (một) nỏ thủy tinh đã dùng hết cho giám định và bao đựng gói mẫu và 02 (hai) nỏ thủy tinh được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 359/2021/Mẫu 02.

+ 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy thân bằng thủy tinh, cổ bằng nhựa, nắp đậy màu xanh được khoan 02 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh, kích thước bình cao 09cm, phần thủy tinh đáy rộng 2,5cm, nắp đường kính 2,8cm, phần thủy tinh cao 05cm; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, thân bằng thủy tinh, cổ và nắp bằng nhựa, nắp màu đen được khoan 02 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh, kích thước bình cao 11cm, đáy rộng 2,3cm, phần thủy tinh cao 5cm, nắp có đường kính 3cm; 06 (sáu) ống thủy tinh trong suốt hình trụ tròn rỗng, chiều dài từng ống cụ thể như sau: 02 (hai) ống dài 20cm; 01 (một) ống dài 19,2cm; 01 (một) ống dài 19,8cm; 01 (một) ống dài 19,5cm; 01 (một) ống dài 18,5cm.

Các vật chứng nêu trên được thể hiện theo quyết định chuyển giao vật chứng số 01/QĐ-VKSHAB ngày 15/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Thùy D có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- THA Dân sự, Hình sự;
- NTG; CA huyện An Biên;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ, văn phòng (Dương).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Phạm Thanh Tâm